

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 27 - 01 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Lung và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc H - sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ Lê Thị Y và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T - sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị D; có vợ Đinh Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đào Thị T; có vợ Lương Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Tiến D - sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Nhữ Thị Th; có vợ Đinh Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Khắc N - sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nam Đ và bà Trần Thị T; có vợ Trần Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Lê Hồng P - sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Trần Thị T; có vợ Đinh Thị Th và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** ông Nguyễn Đức Ph - sinh năm 1957; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 14/10/2020, Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr đến nhà Phạm Ngọc H ở thôn MC, xã TN, huyện TL chơi, ăn cơm và uống nước cùng với H. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, lần lượt có Nguyễn Văn T, Lê Tiến D, Trần Khắc N đến chơi, uống nước tại nhà H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Tr và D, T, P, N cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng”, thì cả bọn đồng ý. Tr lấy bộ tú lơ khơ 52 quân để trên nóc tủ lạnh nhà H rồi cả bọn ngồi xuống chiếc chiếu cói trải sẵn ở nền gian bếp nhà H để đánh bạc. Trước khi chơi, mỗi người tự nguyện đưa cho H 20.000 đồng là tiền chè, thuốc, dọn dẹp phục vụ việc đánh bạc, H đồng ý và nhận 100.000 đồng từ các đối tượng đưa rồi ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Quá trình chơi, các đối tượng thống nhất và quy định cách thức chơi cụ thể như sau: sử dụng bộ bài tú lơ khơ có đủ 52 quân (từ quân A, 2, 3 ... đến K), trong đó quân “A” vừa đóng vai trò là quân “1” - quân bé nhất khi nó đi cùng với quân “2, 3”, vừa đóng vai trò là quân to nhất khi nó đi cùng với quân “Q, K”. Dòng to nhất là dòng “Sáp”, tức là ba quân bài giống nhau nhưng khác chất, to nhất trong dòng “Sáp” là 03 quân “A”, nhỏ nhất là 03 quân “2”; tiếp theo là dòng “Liêng”, tức là 03 quân bài có số thứ tự liên nhau, to nhất trong dòng “Liêng” là “Q, K, A”, nhỏ nhất là “A (1), 2, 3”; tiếp theo là dòng “Đĩ”, tức là 03 quân bài đều có hình người nhưng không thuộc dòng “Sáp” và dòng “Liêng”, to nhất trong dòng “Đĩ” là 02 quân “K” và một quân “Q”, nhỏ nhất là 02 quân “J” và một quân “Q”; cuối cùng là tính điểm, tức là cộng điểm của 03 quân bài để tính điểm, to nhất trong dòng “Điểm” là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm,

các quân bài từ “10” đến “K” tính 0 điểm, nếu cộng 03 quân bài có từ 10 điểm trở lên thì lấy số ở hàng đơn vị tính điểm. Chất to nhất là chất “Rô” rồi đến “Cỏ”, “Tép”, “Bích”. Mỗi ván, người chơi đóng tiền gà chung là 20.000 đồng, mỗi người được chia 03 quân bài, tùy theo bài của mình mà người chơi có thể tổ thêm tiền, ai không theo thì úp bài xuống và bị mất 20.000 đồng đã đặt gà, ai theo thì thêm tiền vào; mỗi ván, người chơi được tổ tối đa 03 lần, mỗi lần tổ không vượt quá số tiền 100.000 đồng. Khi không còn ai tổ hoặc số tiền tổ đã lên tới mức tối đa thì những người theo mở bài ra đọ, ai to hơn thì thắng và được chia ván tiếp theo. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có ông Nguyễn Đức Pha cùng thôn đến nhà Phạm Ngọc H ngồi uống nước và xem các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Thanh Nguyên phối hợp với Công an huyện Thanh Liêm phát hiện bắt quả tang. Phạm Ngọc H ném 100.000 đồng do các đối tượng Tr, D, T, P, N đưa trước đó xuống vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc.

**** Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:***

- Thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc: số tiền 6.580.000 đồng, 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bìa màu xanh đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc còi màu vàng nhạt;

- Thu trên người Nguyễn Văn T số tiền 6.400.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím; thu trên người Lê Tiến D số tiền 560.000 đồng; thu trên người Nguyễn Văn Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; thu trên người Trần Khắc N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen;

- Ông Nguyễn Đức Ph tự nguyện giao nộp số tiền 350.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL.

Tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ số tiền thu trên người Nguyễn Văn T, Lê Tiến D đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 13.540.000 đồng (trong đó bao gồm cả số tiền 100.000 đồng H nhận từ các đối tượng đánh bạc).

* Xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Nguyễn Văn Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Trần Khắc N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, ông Nguyễn Đức Ph 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL và số tiền 350.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSTL ngày 29/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Ngọc H, Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D và Trần Khắc N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa,**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc H, Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D và Trần Khắc N phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 (đối với tất cả các bị cáo), khoản 2 Điều 51 (đối với Phạm Ngọc H và Nguyễn Văn T), khoản 3 Điều 321 (đối với Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến D, Trần Khắc N và Lê Hồng P) của Bộ luật Hình sự - xử phạt các bị cáo Phạm Ngọc H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Tr mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; xử phạt các bị cáo Lê Hồng P, Lê Tiến D và Trần Khắc N mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Hình phạt bổ sung: phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến D, Trần Khắc N và Lê Hồng P mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phạm Ngọc H và Nguyễn Văn T. Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bìa màu xanh đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc còi màu vàng nhạt; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 13.540.000 đồng.

- Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang , vật chứng đã thu giữ, phù hợp lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 16 giờ ngày 14/10/2020, Phạm Ngọc H đã nhận 100.000 đồng của các đối tượng Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D, Trần Khắc N và đồng ý cho các đối tượng này đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” tại nhà của H ở thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Khi các đối tượng trên đang đánh bạc tại nhà H thì bị Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Nguyên phát hiện, bắt quả

tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 13.540.000 đồng (trong đó bao gồm số tiền 100.000 đồng H nhận từ các đối tượng đánh bạc).

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là trên năm triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng; bị cáo Phạm Ngọc H tuy không đánh bạc nhưng giúp sức bằng cách cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà của mình và nhận số tiền 100.000 đồng từ các con bạc. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không có sự chuẩn bị, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, có tính chất tự phát, nên xác định là đồng phạm giản đơn.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: các bị cáo Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D, Trần Khắc N cùng tham gia đánh bạc như nhau, nên giữ vai trò ngang nhau; Phạm Ngọc H đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Tuy nhiên, Phạm Ngọc H là chủ nhà, đã cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà của mình và thu lợi bất chính, Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc với số tiền nhiều hơn các bị cáo khác, Nguyễn Văn Tr là người đã lấy bộ bài để cho các đối tượng đánh bạc; nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo này cao hơn so với các bị cáo còn lại.

Xét về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Phạm Ngọc H là thương binh, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Nguyễn Văn T có thời gian phục vụ trong quân đội, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến; nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo này được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho các bị cáo hưởng án treo

không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo Phạm Ngọc H và Nguyễn Văn T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo này; cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến D, Trần Khắc N và Lê Hồng P.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 04 (bốn) chiếc điện thoại di động các loại và số tiền 350.000 đồng đã thu giữ: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo và của ông Nguyễn Đức Pha, không liên quan đến tội phạm; vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 (một) chiếu cói: đây là công cụ phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 13.540.000 đồng: đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và hưởng lợi bất chính, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với ông Nguyễn Đức Pha: quá trình điều tra xác định ông Pha khi đến nhà Phạm Ngọc H chơi thì thấy các đối tượng đang đánh bạc, ông Pha chỉ ngồi xem các đối tượng đánh bạc và không tham gia đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý đối với ông Pha là đúng pháp luật.

- Đối với Phạm Ngọc H: ngoài hành vi cho các đối tượng sử dụng bộ bài và nhà mình để đánh bạc thì H có nhận số tiền 100.000 đồng, nhưng là do các đối tượng tự nguyện đưa cho, H không yêu cầu. H không phân công người canh gác, người phục vụ, số lượng người tham gia đánh bạc dưới 10 người; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” đối với H là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 (đối với tất cả các bị cáo), khoản 2 Điều 51 (đối với Phạm Ngọc H và Nguyễn Văn T), khoản 3 Điều 321 (đối với Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến D, Trần Khắc N và Lê Hồng P), Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: các bị cáo Phạm Ngọc H, Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D, Trần Khắc N phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

+ Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

+ Xử phạt bị cáo Lê Tiến D 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

+ Xử phạt bị cáo Trần Khắc N 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

Giao các bị cáo Phạm Ngọc H, Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D và Trần Khắc N cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Hình phạt bổ sung: phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Lê Tiến D, Trần Khắc N và Lê Hồng P mỗi bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phạm Ngọc H và Nguyễn Văn T.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân có bìa màu xanh, 01 (một) chiếu cói màu vàng nhạt; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 13.540.000 đồng (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 01 lập ngày 05/01/2021 tại Kho bạc nhà nước huyện Thanh Liêm).

3. Về án phí: các bị cáo Phạm Ngọc H, Lê Hồng P, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn T, Lê Tiến D, Trần Khắc N mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh